



ISSN: 1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 14, Số 7 (2017): 191-198

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: http://tckh.hcmue.edu.vn

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 14, No. 7 (2017): 191-198

DAY HỌC CÁC MÔN TOÁN, KHOA HỌC VÀ TIẾNG ANH Ở TIỂU HỌC THEO CHUẨN TIÊN TIẾN DỰA TRÊN PHƯƠNG PHÁP TÍCH HỢP CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA ANH VÀ CHƯƠNG TRÌNH VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Hoàng Trường Giang**

Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 03-6-2017; ngày phân biện đánh giá: 10-7-2017; ngày chấp nhận đăng: 29-7-2017

TÓM TẮT

Bài viết dựa trên những nghiên cứu về tầm quan trọng của việc học tiếng Anh đối với học sinh (HS) cấp tiểu học, kết hợp với các cơ sở pháp lý và thực trạng của việc dạy học tiếng Anh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) để phân tích các ưu điểm của mô hình dạy học tiếng Anh tích hợp, những kết quả đạt được và những khó khăn gặp phải trong quá trình triển khai; từ đó đưa ra một số kết luận và đề xuất nhằm nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh trên địa bàn TPHCM.

Từ khóa: phương pháp tích hợp, tiểu học, chương trình Quốc gia Anh.

ABSTRACTS

*Teaching Mathematics, Science and English in primary schools
with advanced standards based on the integration of the national English program
with the Vietnamese program in Ho Chi Minh City*

Based on studies about the importance of English learning to primary school students, combining with legal foundations and the reality of English teaching in Ho Chi Minh City, the article analyses advantages of the integrated English teaching model, achievements and challenges during the implementation; in light of which, some conclusions have been drawn and solutions proposed to enhance the quality of English teaching and learning in Ho Chi Minh City

Keywords: integrated methodology, primary, national English program.

1. Tầm quan trọng của việc dạy học bằng tiếng Anh đối với học sinh tiểu học

Ngôn ngữ có vai trò hết sức quan trọng đối với quá trình nhận thức lí tính của trẻ. Thông qua khả năng ngôn ngữ ta có thể đánh giá sự phát triển trí tuệ của trẻ. Hầu hết HS tiểu học có ngôn ngữ nói thành thạo. Khi trẻ vào lớp 1, bắt đầu sử dụng ngôn ngữ viết; đến lớp 5 thì ngôn ngữ viết

đã dần hoàn thiện. Nhờ có ngôn ngữ phát triển mà trẻ có khả năng tự đọc, tự học, tự nhận thức thế giới xung quanh và tự khám phá bản thân thông qua các kênh thông tin khác nhau. Bên cạnh việc phát triển ngôn ngữ mẹ đẻ cho trẻ, vấn đề cho trẻ học tập, một ngôn ngữ khác cũng đang thu hút sự chú ý của nhiều nhà nghiên cứu.

* Email: gianght@hcmup.edu.vn

Joan Kang Shin, chuyên gia giảng dạy tiếng Anh của Hoa Kỳ, trong Hội thảo “Phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho HS tiểu học” tại Trường Đại học Cần Thơ (2009) khi trao đổi về tầm quan trọng của việc dạy tiếng Anh cho HS tiểu học cũng như dạy học các môn học bằng tiếng Anh, đã nhận xét:

“Việc giúp trẻ em làm quen sớm với tiếng Anh là phù hợp với xu hướng chung của thế giới. Mặt khác, ngày nay người ta không dạy tiếng Anh một cách đơn thuần, mà còn sử dụng tiếng Anh như một công cụ chuyển tải kiến thức cho các môn học khác như toán, khoa học... Nhiều nước đã đưa tiếng Anh vào chương trình giáo dục như vậy. Cần coi trọng tiếng Anh bậc tiểu học bởi được tiếp cận với tiếng Anh ở độ tuổi càng nhỏ thì hiệu quả càng cao”.

Trong vòng 50 năm trở lại đây, các nghiên cứu trên phạm vi toàn thế giới đã khẳng định việc học ngoại ngữ khi còn nhỏ không những không ảnh hưởng đến năng lực tiếng mẹ đẻ mà còn có nhiều tác dụng tích cực đến năng lực ngôn ngữ sau này. Tatiana đã khẳng định rằng trẻ em khi học ngoại ngữ sẽ đạt được những tiến bộ vượt trội hơn so với người lớn, đặc biệt trong việc phát triển khả năng giao tiếp lưu loát. Điều đó có nghĩa là khi phát âm sẽ không có sự khác biệt quá lớn so với người bản ngữ (Tatiana G., 2007, p.50). Một nghiên cứu tại Mỹ so sánh trẻ em nhập cư và người trưởng thành nhập cư vào quốc gia này đã chứng minh rằng nhân tố lứa tuổi đóng vai trò quan trọng trong việc xác định người học sẽ phát âm giống hay khá giống với người bản ngữ. Một nghiên cứu khác được

tiến hành với 46 người Trung Quốc và Hàn Quốc nhập cư (từ 3 đến 36 tuổi) đã cho thấy những người nhập cư khi còn trẻ có năng lực tiếng Anh tốt và ổn định hơn so với những người nhập cư ở tuổi trưởng thành (Tatiana G., 2007, p.102)

Ngoài ra còn có một cách giải thích khác cho vấn đề này, theo Lenneberg, một nhà ngôn ngữ học và thần kinh học người Mỹ gốc Đức, thì đó là do gene bẩm sinh trong việc học ngôn ngữ. Điều này giống như một em bé khi sinh ra đã có sẵn khả năng học tiếng mẹ đẻ. Tuy nhiên, khả năng bẩm sinh này không tồn tại trong suốt cuộc đời một con người mà nó sẽ biến mất sau một thời điểm, thời điểm đó được gọi là thời điểm thuận lợi nhất để thụ đắc một ngôn ngữ (critical period). Đối với con người, thời điểm này sẽ kết thúc sau tuổi dậy thì (12-13 tuổi) (Lenneberg E., 1967, p.22). Giai đoạn phát triển này được biết đến bằng cụm từ “những cánh cửa cơ hội” (windows of opportunity). Nếu vì một lý do nào đó, một người không tận dụng được cơ hội của mình thì sẽ không còn cơ hội phát triển trong những năm sau của cuộc đời.

Những nghiên cứu được đề cập ở trên càng khẳng định:

“Học tiếng Anh ở tiểu học giúp HS hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh thông qua các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Đồng thời, việc học tiếng Anh là một trong những điểm khởi đầu góp phần cho việc hình thành và phát triển kĩ năng học tập suốt đời, năng lực làm việc trong tương lai và khả năng tham gia các hoạt động văn hóa – xã hội. Hơn nữa, học tiếng Anh ở tiểu học còn tạo nền tảng

cho việc tiếp tục học tiếng Anh ở các bậc học tiếp theo cũng như học các ngôn ngữ cần thiết khác trong tương lai...” (Thủ tướng Chính phủ, 30/9/2008, Quyết định số 1400/QĐ-TTg, tr.5)

2. Dạy học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh ở tiểu học theo chuẩn tiên tiến dựa trên phương pháp tích hợp chương trình quốc gia Anh và chương trình Việt Nam tại TPHCM

2.1. Chương trình tiếng Anh cấp Tiểu học tại TPHCM

2.1.1. Cơ sở pháp lý

Để triển khai quy định về dạy và học bằng tiếng nước ngoài được chất lượng, hiệu quả, từ năm 2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1400/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*”, với mục tiêu chung:

“Đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các cấp học, trình độ đào tạo, nhằm đến năm 2015 đạt được một bước tiến rõ rệt về trình độ, năng lực sử dụng ngoại ngữ của nguồn nhân lực, nhất là đối với một số lĩnh vực ưu tiên; đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (tr.1).

Đề án cũng đã xác định 7 nhiệm vụ và 6 nhóm giải pháp quan trọng liên quan đến môn học; chương trình đào tạo; giáo viên; kiểm tra, đánh giá trong đào tạo... Về tổ chức thực hiện, giai đoạn 2016 - 2020, Đề án yêu cầu:

“Trọng tâm của giai đoạn này là triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm trên quy mô cả nước và triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ tăng cường đối với tất cả các trường dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học; tiếp tục tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và năng lực ngoại ngữ của giáo viên ngoại ngữ ở các cấp học, trình độ đào tạo; tiếp tục xây dựng các phòng dạy và học ngoại ngữ, phòng nghe nhìn và phòng học đa phương tiện cho trường học các cấp; triển khai chương trình 10 năm đối với 100% HS lớp 3 trong cả nước; triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ tăng cường đối với tất cả các trường dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học trong cả nước.” (Thủ tướng Chính phủ, 30/9/2008, Quyết định số 1400/QĐ-TTg).

Tiếp thu sự chỉ đạo và phát huy mục tiêu chung kể trên, Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM đã tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân TPHCM ban hành Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2012 về Phê duyệt Đề án “*Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho HS phổ thông và chuyên nghiệp TPHCM giai đoạn 2011- 2020*” với các mục tiêu cụ thể liên quan đến bậc học tiểu học như triển khai chương trình giáo dục 10 năm, bắt đầu từ lớp 3, tiếng Anh bắt buộc ở các cấp phổ

thông; đồng thời triển khai dạy và học tiếng Anh các khối lớp 1, lớp 2 ở những trường có điều kiện theo chương trình tiếng Anh tăng cường. Từ năm 2011 đến năm 2012 triển khai dạy tiếng Anh theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) cho khoảng 20% số lượng HS lớp 3 và mở rộng dần quy mô để đạt khoảng 70% vào năm học 2015-2016; 100% vào năm học 2018-2019. Song song đó tiếp tục triển khai chương trình tiếng Anh tăng cường, phần đầu năm học 2011-2012 có 20% HS lớp 1 được học tiếng Anh tăng cường, đến năm học 2015-2016 là 30% và đảm bảo đến năm học 2018-2019 có 100% HS tiểu học được học tiếng Anh theo chương trình mới của Bộ GD&ĐT hoặc chương trình tiếng Anh tăng cường (tr.9).

2.1.2. Thực trạng dạy học tiếng Anh ở cấp tiểu học tại TPHCM

Căn cứ theo chỉ đạo của các cấp quản lý, nhu cầu phụ huynh và khả năng đáp ứng của đơn vị, từ năm 2011, Sở GD&ĐT TPHCM đã chỉ đạo cho các Phòng GD&ĐT quận, huyện và các trường tiểu học trên địa bàn tổ chức dạy tiếng Anh theo nhiều chương trình đa dạng, hiện đại. Theo đó, việc dạy học tiếng Anh trên địa bàn Thành phố được thực hiện với 4 loại hình: tiếng Anh tự chọn (sẽ kết thúc vào năm 2020), tiếng Anh đề án, tiếng Anh tăng cường và chương trình tích hợp Toán, Khoa học và tiếng Anh. Trường tổ chức học tiếng Anh là trường học 2 buổi/ngày. Thời lượng giảng dạy theo chương trình Tiếng Anh tự chọn và Tiếng Anh đề án tối thiểu 4 tiết/tuần và tối đa 8 tiết/tuần

(khuyến khích có 2 tiết sử dụng phần mềm hỗ trợ). Thời lượng giảng dạy theo chương trình Tiếng Anh tăng cường và chương trình tích hợp không quá 8 tiết/tuần (bao gồm cả việc sử dụng các phần mềm dạy học hỗ trợ). Hiện thành phố có 247 trường dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường, 392 trường dạy Tiếng Anh đề án và 403 trường dạy Tiếng Anh tự chọn (mỗi trường chỉ thực hiện 2 loại hình). Tổng số HS học tiếng Anh của Thành phố là 464581/579592 chiếm 80,16%

Có thể thấy, từ nhiều năm qua, TPHCM đã tạo ra một bước đột phá tương đối lớn trong việc dạy học tiếng Anh cho HS tiểu học. Các loại hình kể trên về cơ bản vẫn đáp ứng theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT với thời lượng học tập 4 tiết/tuần, đáp ứng các chuẩn kiến thức, kỹ năng cần thiết theo từng khối lớp. Tuy nhiên, điểm khác biệt lớn nhất của TPHCM so với các tỉnh thành khác trên toàn quốc đó là việc dạy học tiếng Anh đã được mạnh dạn triển khai đối với đối tượng HS lớp 1 (từ năm học 2011-2012). HS được tiếp cận với nhiều tài liệu học tập tiên tiến như Family and Friends Special Edition, Let's Learn English, Gogo Loves English... cùng nhiều phần mềm hỗ trợ như Phonics UK, Dyned, E. Study, I Learn, Ismart..., qua đó giúp các em phát triển tương đối toàn diện 4 kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết. Riêng loại hình tiếng Anh tăng cường, ngoài 4 tiết học một tuần theo quy định, các em còn được học tăng cường thêm 4 tiết với nhiều hình thức học tập đa dạng như hoạt động đọc kể chuyện (Story telling/reading), niềm đam mê đọc sách

(My passion for Reading), câu lạc bộ đọc hiểu (Reading Circle), hoạt động “dạy học theo dự án” (Project based activities), giảng dạy tiếng Anh qua văn hóa Việt Nam..., giúp các em hình thành các thói quen phản xạ ngôn ngữ, hình thành văn hóa đọc đối với tài liệu nước ngoài, hình thành các kỹ năng ngôn ngữ tương thích với các kỳ thi quốc tế... Bên cạnh những loại hình kể trên, từ năm học 2015–2016, TPHCM tiếp tục là đơn vị đầu tiên triển khai chương trình dạy học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh ở tiểu học theo chuẩn tiên tiến dựa trên phương pháp tích hợp chương trình quốc gia Anh và Việt Nam (Chương trình tiếng Anh tích hợp) nhằm mang lại nhiều hơn nữa cơ hội tiếp cận với giáo dục thế giới cho HS tiểu học trên địa bàn Thành phố.

2.2. Chương trình tiếng Anh tích hợp

2.2.1. Cơ sở pháp lý và nội dung chương trình

Ngày 17/12/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 72/2014/QĐ-Tg quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác theo nguyên tắc: Việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài xuất phát từ nhu cầu của xã hội và sự tự nguyện của người học. Các chương trình, môn học được dạy và học bằng tiếng nước ngoài phải bảo đảm mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, đào tạo của từng cấp học, trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu các quy định pháp luật liên quan đến giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Các chương trình giáo dục thường xuyên được dạy và học bằng tiếng nước ngoài phải tuân theo các quy định

như đối với các chương trình tương ứng của giáo dục chính quy. Các chương trình đào tạo hoặc môn học được dạy và học bằng tiếng nước ngoài nào thì việc kiểm tra, thi, đánh giá phải được thực hiện bằng tiếng nước ngoài đó tại các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Trên tinh thần đó, có thể thấy, việc triển khai chương trình tích hợp dạy Toán, Khoa học bằng tiếng Anh tích hợp chương trình quốc gia Anh và chương trình quốc gia Việt Nam tại TPHCM nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của các HS có mong muốn học Toán và Khoa học thông qua tiếng Anh. Chương trình giúp HS nâng cao năng lực ngoại ngữ một cách hiệu quả và đạt được các mục tiêu phát triển các kỹ năng mềm khác. Việc cộng đồng kinh tế ASEAN có hiệu lực từ cuối năm 2015 và Việt Nam tham gia vào Hiệp định TPP càng nâng cao tầm quan trọng của công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho TPHCM nói riêng và cả nước nói chung. Khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh sẽ giúp Việt Nam nắm bắt các cơ hội đầu tư cũng như phát triển tri thức để thực sự hội nhập trong giai đoạn lịch sử này. Chương trình cũng trang bị cho HS những kiến thức và kỹ năng cần thiết để chuẩn bị đón nhận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Về cơ bản, các nội dung kiến thức của 3 môn Tiếng Anh, Toán, Khoa học của chương trình giáo dục Anh quốc được phân bố dựa trên khung chương trình của Bộ Giáo dục Việt Nam, trong đó vẫn đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình khung cho các khối lớp của chương trình Việt Nam. Ngoài môn tiếng Anh, HS được học môn

Toán và Khoa học cũng bằng tiếng Anh với 100% giáo viên bản ngữ từ các quốc gia Anh, Australia, Hoa Kỳ, Canada. Các giáo viên đảm nhiệm việc giảng dạy các môn này kết hợp với Việt Nam dạy chương trình chính khóa. Phương pháp giảng dạy các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh là phương pháp **LLIL** (viết tắt của Learning Language Integrated Learning – phương pháp tích hợp nội dung và ngôn ngữ). Phương pháp này đặc biệt quan trọng khi dạy môn Toán và Khoa học vì LLIL cho phép giáo viên đồng thời dạy HS nội dung mới trong khi vẫn mở rộng kiến thức về ngôn ngữ Anh một cách thú vị và hấp dẫn, đồng thời phương pháp này cũng mang tính thực hành và ứng dụng cao, khuyến khích phát triển tư duy sáng tạo và tăng sự hứng thú của HS, phát triển khả năng làm việc theo nhóm và tính tự chủ cao trong học tập và rèn luyện tri thức.

Ngoài ra, việc bảo đảm cho HS ở các trình độ khác nhau trong cùng lớp học phải nhận được sự hỗ trợ phù hợp từ giáo viên là rất quan trọng. Hai trong số các phương pháp dạy học chính khác được áp dụng để đạt được điều này là phương pháp **Scaffolding** (phương pháp giảng dạy phân tầng kiến thức - giúp cung cấp cho HS sự hỗ trợ từng bước một và dần dần giáo viên sẽ giảm bớt sự hỗ trợ để giúp các em trở nên độc lập hơn trong việc học của mình) và **Differentiation** (phương pháp giảng dạy phân hóa HS theo trình độ - vừa lấy HS làm trung tâm và mỗi HS được xem là một cá thể, đảm bảo rằng tài liệu dạy học và sự hỗ trợ từ giáo viên phải phù hợp với khả năng của HS). Mục tiêu của các

phương pháp trên đều hướng tới giờ học trở nên sinh động nhằm khuyến khích HS tham gia giờ học hiệu quả hơn thông qua việc sử dụng âm thanh, hình ảnh và các hoạt động tương tác trong giờ học.

Bên cạnh đó, phương pháp cá thể hóa cũng là một trong những phương pháp giảng dạy quan trọng được chú ý của chương trình tích hợp. Phương pháp này hướng HS đến những cách học và tốc độ học khác nhau phù hợp với khả năng của mỗi HS. Điểm mấu chốt của phương pháp này chính là việc sử dụng hợp lý các hoạt động giảng dạy phân tầng kiến thức cũng như phân hóa HS theo trình độ; tập trung phát triển kỹ năng học độc lập cho HS. Chẳng hạn, khi dạy môn Toán, giáo viên luôn bảo đảm rằng HS được tham gia các hoạt động khác nhau để có thể đáp ứng nhiều cách học khác nhau, cũng như việc xây dựng kiến thức trên nền tảng kiến thức HS đã được học trước đó, đồng thời đưa ra những thách thức phù hợp giúp HS có cơ hội phát triển hơn nữa. Điều này bảo đảm rằng tất cả HS đều có thể tiếp thu bài học theo khả năng của mình cũng như HS có thể phát huy tối đa tiềm năng và thể mạnh cá nhân.

Quan trọng hơn nữa, một trong những điểm mấu chốt quyết định việc thực hiện chương trình tại TPHCM, đó là chuẩn đầu ra của chương trình. Theo đó, khi hoàn thành chương trình học, các em sẽ được tham gia kì thi lấy chứng chỉ quốc tế của Hội đồng khảo thí Edexcel (Hội đồng Khảo thí lớn nhất của Anh), tạo tiền đề cho những bước phát triển rộng hơn của các em

trong tương lai khi tiếp cận với giáo dục thế giới.

2.2.2. Thành quả bước đầu và những khó khăn gặp phải

Tính đến thời điểm này, TPHCM đã triển khai giảng dạy chương trình tích hợp cho HS lớp 1, 2 của 46 trường tiểu học, với 212 lớp và 7400 HS. Qua số liệu kết quả kiểm tra trong Học kì I và Học kì II của năm học 2015-2016 và năm học 2016-2017, có thể thấy kết quả tích cực của chương trình - với hơn 97% HS lớp 1, 2 đạt điểm Khá - Giỏi trong năm học 2015-2016, gần 99% HS lớp 1, 2, 3 đạt điểm Khá - Giỏi trong năm học 2016-2017 và không có HS dưới điểm Trung bình. Đây là một kết quả khả quan, vượt trên cả mong đợi của chương trình. Dựa trên số liệu thu thập và quá trình kiểm tra nắm tình hình thực tế, có thể thấy HS theo học chương trình này có một sự tiến bộ đáng ghi nhận so với các bạn cùng trang lứa. Kỹ năng ngoại ngữ (nghe, nói, đọc viết) của các em phát triển đồng đều, vốn từ được mở rộng, khả năng làm việc độc lập với giáo viên bản ngữ được cải thiện. Đặc biệt, điều đáng ghi nhận nhất đó là những kiến thức liên quan đến hai môn Toán và Khoa học như các khái niệm, từ vựng chuyên môn đã được các em tiếp thu tương đối dễ dàng.

Tuy nhiên, trong khoảng thời gian hai năm triển khai chương trình tích hợp, vẫn còn tồn tại một số khó khăn xuất phát từ những lí do chủ quan và khách quan nhất định. Cụ thể, một số trường chưa thể sắp xếp đầy đủ ngay các điều kiện cơ sở vật chất (thiếu phòng học...) nên chưa đáp ứng được hoàn toàn nhu cầu đã đăng kí của

phụ huynh và HS. Tại một số khu vực, phụ huynh và HS muốn tham gia chương trình nhưng chưa có trường (theo phân tuyến/ địa bàn) được mở, vì vậy gặp khó khăn trong việc đăng kí học. Cách hiểu của một số phụ huynh về quá trình học tiếng Anh còn theo nếp nghĩ truyền thống của nhiều năm trước (học tiếng Anh theo từng từ, thông qua việc dịch từ ra tiếng Việt...) dẫn đến việc phụ huynh còn chưa hiểu hết ý nghĩa của việc áp dụng phương pháp giảng dạy mới, hướng tới việc luyện cho HS cách học độc lập cũng như rèn luyện khả năng tự chủ trong các tình huống của cuộc sống sau này. Bên cạnh đó, chi phí học tập còn tương đối cao cũng là một rào cản nhất định đối với HS muốn tham gia chương trình này.

3. Kết luận và đề xuất

Song song với các chương trình tiếng Anh cấp Tiểu học đang được triển khai giảng dạy trên địa bàn TPHCM, chương trình tích hợp đã và đang đáp ứng được nhu cầu học tiếng Anh của HS, đảm bảo cung cấp được khối lượng kiến thức toàn diện cho HS, chú trọng việc học đi đôi với thực hành. Chương trình mang tính học thuật sâu, khung chương trình có sự tích hợp với chương trình tiếng Việt, những kiến thức trùng lặp giữa chương trình Anh và chương trình Việt Nam được giảm tải một cách khoa học, giáo viên Việt Nam chỉ cần củng cố, bổ sung kiến thức nên nhẹ nhàng hơn cho HS; bảo đảm tính quốc tế nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc, kết hợp hài hòa những ưu việt của hệ thống giáo dục quốc gia Việt Nam và mang tính chủ động cao. Qua hai năm thực hiện, phần

lớn phụ huynh đã đồng thuận và hài lòng với kết quả học tập của HS.

Trong giai đoạn sắp tới, để có thể phát huy hơn nữa thế mạnh của các chương trình tiếng Anh nói chung, chương trình tích hợp nói riêng, nhằm nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh trên địa bàn Thành phố, Sở GD&ĐT cần có những bước đi đột phá, như: có kế hoạch tăng cường quá trình xây dựng trường lớp nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của HS, đặc biệt góp ý với các dự án xây mới trong việc

dành riêng một phòng học tiếng Anh đáp ứng các tiêu chuẩn nhất định; chỉ đạo các Phòng GD&ĐT tham mưu cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện phân tuyến các trường trên địa bàn một cách hợp lý nhằm giải quyết tình trạng thừa – thiếu các trường dạy học tiếng Anh; xây dựng lộ trình đào tạo giáo viên người Việt có đủ khả năng, trình độ giảng dạy các chương trình tiếng Anh tiên tiến như chương trình tích hợp nhằm giảm bớt chi phí đào tạo, tạo nhiều cơ hội tham gia học tập cho HS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Lenneberg E. (1967). *Biological, Foundation of Language*.

Trường Đại học Cần Thơ. (2009). *Kĩ yếu Hội thảo “Phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho học sinh tiểu học”*.

Thủ tướng Chính phủ. (30/9/2008). Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2008 về phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020”

Tatiana G. (2007). *Teaching Young Children a Second Language*.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. (31/01/2012). *Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2012 về phê duyệt Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2020”*.